

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH  
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 330/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 15-7-2021

V/v: Xác nhận cha cho con

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lương Thị Kim Huế

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Vương Thị Minh Tân

Ông Triệu Văn Giản

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Bùi Phương Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Quang Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý 250/2021/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2021 về “Xác nhận cha cho con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị Cẩm C, sinh năm 1983; Nơi cư trú: số H đường L, phường B, thành phố N, tỉnh Nam Định.

Bị đơn: Anh Vũ Đức H, sinh năm 1984; Nơi cư trú: số H đường P, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định. Hiện đang chấp hành án tại Đội 7 phân trại 4 Trại giam Ninh Khánh, tỉnh Ninh Bình.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Hoàng Vũ T, sinh năm 1978; Nơi cư trú: thôn M, phường M, thành phố N, tỉnh Nam Định.

(Chị C có mặt tại phiên tòa, anh H, anh T có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

1. Tại đơn khởi kiện tranh chấp về hôn nhân và gia đình đề ngày **03-5-2021**, trong quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa nguyên đơn là chị Đỗ Thị Cẩm C trình bày:

Chị Đỗ Thị Cẩm C và anh Hoàng Vũ T, sinh năm 1978; Nơi cư trú: thôn M, phường M, thành phố N, tỉnh Nam Định tự nguyện kết hôn và có một con chung là Hoàng Nhật H, sinh ngày 30-10-2002. Tuy nhiên, do anh T vi phạm pháp luật nên phải chấp hành án tại Trại giam Đại Bình, tỉnh Lâm Đồng từ năm 2006 đến năm 2018 và trong thời gian này thì Chị C và anh Vũ Đức H, sinh năm 1984; Nơi cư trú: số H đường P, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định có quan hệ tình cảm, quan hệ sinh lý và Chị C đã mang thai, sinh con cụ thể như sau:

- Ngày 13-9-2013 Chị C sinh con trai (tạm đặt tên là Vũ Huy H) theo Giấy chứng sinh số 52 quyền số 63 ngày 13-9-2013 của Bệnh viện phụ sản tỉnh Nam Định

- Ngày 13-3-2017, Chị C sinh con trai (tạm đặt tên là Vũ Đình H) theo Giấy chứng sinh số 06 quyền số 26 ngày 13-3-2017 của Bệnh viện phụ sản tỉnh Nam Định

Đến năm 2019 thì Chị C và anh T đã làm thủ tục ly hôn tại Tòa án nhân dân thành phố Nam Định. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 288/2019/QĐST-HNGĐ ngày 23-5-2019 của Tòa án nhân dân thành phố Nam Định đã công nhận thuận tình ly hôn giữa Chị C và anh T, về con chung giao con Hoàng Nhật H cho anh T nuôi dưỡng. Chị C và anh T đều xác định cháu Hoàng và cháu Hợp không phải là con chung của Chị C và anh T nên cả hai đã không trình bày về việc Chị C có hai con riêng là Hoàng và Hợp. Sau khi ly hôn với anh T, Chị C đã làm thủ tục đăng ký kết hôn với anh Vũ Đức H, hiện tại do cần làm thủ tục đăng ký khai sinh cho hai con Vũ Huy H và Vũ Đình H nên Chị C đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xác định anh Vũ Đức H là cha đẻ của hai con Vũ Huy H và Vũ Đình H.

2. Tại bản tự khai ngày 24-6-2021 bị đơn là anh Vũ Đức H cũng xác nhận việc anh H và chị Đỗ Thị Cẩm C, sinh năm 1983, Nơi cư trú: số H đường L, phường B, thành phố N, tỉnh Nam Định có quan hệ tình cảm và quan hệ sinh lý với nhau từ năm 2012. Trong quá trình chung sống với Chị C, anh H xác nhận Chị C đã mang thai và đã sinh hai con trai là Vũ Huy H và Vũ Đình H. Anh H cũng xác nhận tại thời điểm anh H và Chị C chung sống thì chồng của chị Đỗ Thị Cẩm C là anh Hoàng Vũ T đang chấp hành án tại Lâm Đồng. Đến năm 2019 thì chị Đỗ Thị Cẩm C và anh Hoàng Vũ T đã làm thủ tục ly hôn tại Tòa án nhân dân thành phố Nam Định. Sau khi ly hôn với anh T thì Chị C và anh H đã tiến hành đăng ký kết hôn tại UBND phường Trần Hưng Đạo, thành phố Nam Định.

Nay Chị C khởi kiện đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xác định anh H là cha đẻ của hai con trai có tên tạm gọi là Vũ Huy H, sinh ngày 13-9-2013 và Vũ Đình H, sinh ngày 13-3-2017 thì anh H cũng nhất trí đề nghị Tòa án giải quyết yêu cầu của Chị C.

Ngoài ra do hiện tại anh H đang chấp hành án tại Đội 7 phân trại 4 Trại giam Ninh Khánh, tỉnh Ninh Bình nên anh H có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

3. Tại bản tự khai ngày 16-6-2021 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Hoàng Vũ T trình bày:

Anh T và chị Đỗ Thị Cẩm C tự nguyện kết hôn và có đăng ký tại UBND phường Bà Triệu, thành phố Nam Định vào năm 2002. Trong quá trình chung sống anh và Chị C đã có một con chung là Hoàng Nhật H, sinh ngày 30-10-2002, giới tính Nam. Tuy nhiên, đến tháng 10 năm 2006 do anh T vi phạm pháp luật và phải chấp hành án tại Trại giam Đại Bình, tỉnh Lâm Đồng. Trong thời gian anh T chấp hành án thì Chị C và anh Vũ Đức H có quan hệ tình cảm và chung sống với nhau. Đến năm 2019 anh T và Chị C đã làm thủ tục ly hôn tại Tòa án nhân dân thành phố Nam Định. Về con chung anh T và Chị C thống nhất con Hoàng Nhật H giao cho anh T nuôi dưỡng. Anh T xác định cháu Hoàng và cháu Hợp không phải là con chung của anh T và Chị C nên cả hai đã không trình bày về việc nuôi con đối với hai cháu Hoàng và Hợp. Nay Chị C khởi kiện đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xác định anh H là cha đẻ của hai cháu trai có tên tạm gọi là Vũ Huy H, sinh ngày 13-9-2013 và Vũ Đình H, sinh ngày 13-3-2017 thì anh T cũng nhất trí đề nghị Tòa án giải quyết.

Ngoài ra do hiện tại do công việc kinh doanh rất bận nên anh T có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt.

4. Phiếu kết quả xét nghiệm ADN số KQ 2100922 và số KQ 2100921 ngày 26-6-2021 của Công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền GENTIS Hà Nội đã kết luận: anh Vũ Đức H và hai con Vũ Huy H, Vũ Đình H có quan hệ huyết thống; CHA – CON với xác suất quan hệ là 99,9999%

5. Tại biên bản thu thập tài liệu chứng cứ ngày 30-6-2021 tại Ủy ban nhân dân phường Trần Hưng Đạo xác nhận: Chị Đỗ Thị Cẩm C và anh Vũ Đức H có đăng ký kết hôn tại UBND phường Trần Hưng Đạo thành phố Nam Định, trước khi Chị C và anh H kết hôn thì Chị C đã sinh 02 con Vũ Huy H và Vũ Đình H với anh H. Hiện tại, anh Vũ Đức H đang chấp hành án tại trại giam Ninh Khánh, tỉnh Ninh Bình còn Chị C và 02 con Hoàng và Hợp đang sinh sống tại địa chỉ số H đường P, phường T, thành phố N.

6. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định căn cứ Điều 21, Điều 262 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 nhận xét đánh

giá: Về quá trình tiến hành tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Về việc chấp hành pháp luật của các đương sự như sau: Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, Điều 71, Điều 72 và Điều 73 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Sau khi phân tích, đánh giá các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 4 Điều 28; Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 228; Điều 147 Bộ Luật Tố tụng dân sự năm 2015. Điều 88, Điều 101, Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình; Điểm b khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; Xác định anh Vũ Đức H là cha đẻ của hai con trai có tên tạm gọi là Vũ Huy H, sinh ngày 13-9-2013 và Vũ Đình H, sinh ngày 13-3-2017; Chị C và anh H có trách nhiệm đi làm thủ tục khai sinh cho hai cháu Hoàng và Hợp theo quy định của pháp luật về hộ tịch. Về án phí: Chị C được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Chị C khởi kiện đề nghị xác định anh Vũ Đức H là cha đẻ của hai con trai có tên tạm gọi là Vũ Huy H và Vũ Đình H. Theo quy định tại khoản 4 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự, đây là tranh chấp Hôn nhân gia đình về xác nhận cha cho con.

[1.2]. Về sự vắng mặt của đương sự: Anh Vũ Đức H là bị đơn và anh Hoàng Vũ T là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Về yêu cầu xác nhận cha cho con của chị Đỗ Thị Cẩm C: Theo các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện: chị Đỗ Thị Cẩm C và anh Vũ Đức H có quan hệ tình cảm và quan hệ sinh lý cũng như việc Chị C mang thai và sinh hai con khi giữa Chị C và anh Hoàng Vũ T vẫn đang tồn tại quan hệ hôn nhân. Khi anh Hoàng Vũ T và chị Đỗ Thị Cẩm C ly hôn và giải quyết việc nuôi con tại Tòa nhân dân thành phố Nam Định. Anh Hoàng Vũ T và chị Đỗ Thị Cẩm C đều xác định hai cháu Vũ Huy H và Vũ Đình H không phải là con chung giữa chị và anh T. Do vậy, trong nội dung Quyết định công nhận thuận tình ly hôn giữa Chị C và

anh T đã không giải quyết việc nuôi con đối với hai cháu Vũ Huy H và Vũ Đình H. Trong quá trình giải quyết vụ án, chị Đỗ Thị Cẩm C, anh Vũ Đức H, anh Hoàng Vũ T đều xác nhận hai con Vũ Huy H và Vũ Đình H là con chung của Chị C và anh H, nhất trí với yêu cầu của chị Đỗ Thị Cẩm C đề nghị Tòa án xác nhận anh Vũ Đức H là cha đẻ của hai cháu Vũ Huy H và Vũ Đình H. Phiếu kết quả phân tích ADN số KQ 2100922 và số KQ 2100921 ngày 26-6-2021 của Công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền GENTIS Hà Nội đã kết luận: anh Vũ Đức H và hai con Vũ Huy H, Vũ Đình H có quan hệ huyết thống; CHA – CON với xác suất quan hệ là 99,9999%. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 88, Điều 91, Điều 101 và Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đỗ Thị Cẩm C.

[3]Về án phí: Chị Đỗ Thị Cẩm C được miễn án phí theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 88, Điều 91; Điều 101, Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 4 Điều 28; Khoản 1 Điều 35; khoản 1 điều 39; khoản 1 Điều 228; Điều 147 Bộ luật Tổ tụng dân sự;

Căn cứ Điểm b khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn khởi kiện yêu cầu xác định cha cho con của chị Đỗ Thị Cẩm C.

Xác định Vũ Đức H, sinh năm 1984, Căn cước công dân số 036084006981, địa chỉ số H đường P, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định là cha đẻ của hai con có tên tạm gọi là Vũ Huy H, sinh ngày 13-9-2013 theo Giấy chứng sinh số 52 quyển số 63 ngày 13-9-2013 của Bệnh viện Phụ sản tỉnh Nam Định và Vũ Đình H, sinh ngày 13-3-2017 theo Giấy chứng sinh số 06 quyển số 26 ngày 13-3-2017 của Bệnh viện Phụ sản tỉnh Nam Định.

2. Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, chị Đỗ Thị Cẩm C và anh Vũ Đức H có quyền đến cơ quan có thẩm quyền làm thủ tục khai sinh cho hai con Vũ Huy H và Vũ Đình H theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Chị Đỗ Thị Cẩm C không phải nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Đỗ Thị Cẩm C có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Vũ Đức H và anh Hoàng Vũ T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND thành phố Nam Định;
- Chi cục THA dân sự thành phố Nam Định;
- UBND phường Trần Hưng Đạo, TP Nam Định;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lương Thị Kim Huế**

**CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ      THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lương Thị Kim Huế**

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND thành phố Nam Định;
- Chi cục THA dân sự thành phố Nam Định;
- UBND phường Trần Hưng Đạo, TP Nam Định;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ' SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lương Thị Kim Huế**